TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 67/2018/HSST.
Ngày: 16/5/2018.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8-THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Tuyết Loan

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đoàn Văn Rỹ

2. Bà Hồ Thị Xuân Lan

Thư ký phiên tòa: Ông Trần Ngọc Tuyền, Thư ký Tòa án nhân dân Quận 8.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8 tham gia phiên tòa: Ông Mai Ngọc Linh, Kiểm sát viên.

Trong ngày 16 tháng 5 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 61/2018/TLST-HS ngày 05 tháng 4 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 77/2018/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 5 năm 2018 đối với bị cáo:

Phạm Ngọc T; Giới tính: Nam; Sinh năm 1976 tại tỉnh Ninh Bình; Nơi cư trú: Hộ khẩu thường trú: Xã N, huyện Y, tỉnh Ninh Bình; Chỗ ở: Đường N, phường B, quận X, Thành phố Hồ Chí Minh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Làm công; Con ông Phạm N (Sinh năm: 1940) và bà Đỗ T (Sinh năm: 1945); Có vợ và 03 con, con lớn nhất sinh năm 2001, con nhỏ nhất sinh năm 2010; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt quả tang ngày 08/9/2017, đến ngày 09/9/2017 được trả tự do. Bị cáo tại ngoại (Có mặt).

Người bị hại: Chị Lê Thị Ngọc T, sinh năm: 1992; Hộ khẩu thường trú: 67/7/20 An Bình, Phường 6, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở: Đường M, Phường B,

Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 08/9/2017, Phạm Ngọc T đi phát tờ rơi đến trước số 141/105A đường 13, phường 4, Quận 8 thì phát hiện chiếc xe Honda Vision của chị Lê Thị Ngọc T dựng trước địa chỉ nói trên, khóa cổ xe, không người trông coi, bên trong hộc để đồ phía trước bên trái chiếc xe chị T để chiếc điện thoại Samsum Galaxy note 5 màu vàng, T đi tới bên chiếc xe, thò tay vào hộc lấy trộm chiếc điện thoại nói trên rồi bỏ đi, chị T đứng trên ban công nhà nhìn thấy tri hô, T nghe thấy tri hô quay trở lại bỏ chiếc điện thoại vào hộc nhưng không được, chiếc điện thoại rơi xuống đất ngay chân T đứng. Lúc này bà Lê Thị Tuyết M (mẹ chị T) ở trong nhà chạy ra cùng với quần chúng bắt giữ T đưa về trụ sở Công an phường 4, Quận 8 lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Sau đó, chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra-Công an Quận 8 xử lý theo thẩm quyền.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra-Công an Quận 8, Phạm Ngọc T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên.

Ngày 03/10/2017 Hội đồng định giá có kết luận định giá, xác định giá trị tài sản bị mất trộm là 4.200.000 đồng

Vật chứng vụ án: Chiếc điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy Note 5, là tài sản của chị Lê Thị Ngọc T. Ngày 9/11/2017 Cơ quan Cảnh sát điều tra-Công an Quận 8 đã ra quyết định xử lý vật chứng, trả lại cho chị Thúy

Tại bản Cáo trạng số 64/CT-VKS ngày 30/3/2018 Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo Phạm Ngọc T về tội "Trộm cắp tài sản", theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999 (Sửa đổi bổ sung năm 2009).

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8 giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Phạm Ngọc T về tội "Trộm cắp tài sản", theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999 (Sửa đổi bổ sung năm 2009) và đề nghị xử phạt bị cáo từ 12 tháng đến 18 tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 24 tháng đến 36 tháng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 8, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi,

quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Xét thấy, Khoảng 16 giờ ngày 08/9/2017, tại trước nhà số 141/105A đường 13, phường 4, Quận 8, bị cáo Phạm Ngọc T đã có hành vi lén lút chiếm đoạt một chiếc điện thoại hiệu Samsung Galaxy note 5 màu vàng của chị Lê Thị Ngọc T.

Ngày 03/10/2017 Hội đồng định giá có kết luận định giá, xác định giá trị chiếc điện thoại Samsung Galaxy note 5 của chị T là 4.200.000 đồng.

Do vậy, có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Lê Thị Ngọc T về tội "Trộm cắp tài sản", theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999 (Sửa đổi bổ sung năm 2009). Viện kiểm sát nhân dân Quận 8 truy tố bị cáo Lê Thị Ngọc T là có căn cứ, đúng pháp luật.

Để đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật, xét tính chất, mức độ phạm tội và nhân thân của bị cáo thì tội phạm do bị cáo thực hiện phải xử lý nghiêm mới có tác dụng giáo dục, răn đe và đấu tranh phòng ngừa tội phạm chung.

Tuy nhiên, Hội đồng xét xử nhận thấy bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại, do đó cần áp dụng điểm g, h, p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo Phạm Ngọc T có nhiều tình tiết giảm nhẹ được quy định tại Điều 46 Bộ luật hình sự; bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng, trong thời gian tại ngoại không vi phạm pháp luật. Xét thấy bị cáo có khả năng tự cải tạo, việc không bắt bị cáo đi chấp hành hình phạt tù cũng không gây nguy hiểm cho xã hội và không làm ảnh hưởng xấu đến cuộc đấu tranh phòng chống tội phạm. Nên cần áp dụng Điều 60 Bộ luật hình sự năm 1999 (Sửa đổi bổ sung năm 2009) cho bị cáo được hưởng án treo và có ấn định thời gian thử thách cũng đủ tác dụng giáo dục, cải tạo đối với bị cáo.

Về hình phạt bổ sung. Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp, điều kiện kinh tế còn khó khăn. Vì vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu bồi thường nên không xem xét giải quyết.

Về án phí: bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật;

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Phạm Ngọc T phạm tội "Trộm cắp tài sản".

- Căn cứ khoản 1 Điều 138; điểm g, h, p khoản 1 Điều 46; khoản 1, khoản 2 Điều 60 của Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi bổ sung năm 2009).

Xử phạt bị cáo **Phạm Ngọc T** 01 (Một) năm tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 02 (Hai) năm kể từ ngày tuyên án 16/5/2018. Giao bị cáo về cho Ủy ban nhân dân phường Bình Hưng Hòa A, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

- Căn cứ Điều 135 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội.

Buộc bị cáo Phạm Ngọc T nộp 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người bị hại vắng mặt tại phiên tòa có có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tống đạt hợp lệ bản án.

Đã giải thích chế định án treo cho bị cáo.

Nơi nhận:
- TA ND TP.HCM;
- VKS ND TP. HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- VKS ND Quận 8;
- Chi cục THADS Quận 8;
- Công an Quận 8;
- Bị cáo;
- Lưu: HS, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Tuyết Loan